

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 24/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Minh Tăng

Ông: Trương Ngọc Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Bá Thi—Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Bị cáo: Cao Văn D, tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19/10/1993 tại: huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không tôn giáo; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12; Cha: Cao Xuân V, sinh năm 1959; Mẹ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1962; Anh chị em ruột: gồm 03 người, D là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 13/01/2024 đến ngày 16/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M từ ngày 16/01/2024 cho đến nay.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty S; Địa chỉ: ban M, P, B, lao PDR

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty S nhập khẩu D: Ông Nguyễn Bá C.
Địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/01/2024, Cao Văn D sinh năm 1993 trú thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển xe đầu kéo biển kiểm soát Lào: UN 0976 kéo rơ moóc biển kiểm soát Lào: UN 1073 xuất cảnh sang Lào tại cửa khẩu quốc tế C1. Khoảng 14 giờ ngày 12/01/2024, trong lúc chờ bốc hàng tại bãi bốc hàng ở K (cách cửa khẩu N-Lào khoảng 62 km) thì có 01 người đàn ông Lào không rõ lai lịch rủ D sử dụng ma túy loại hồng phiến thì D đồng ý. Sau khi sử dụng xong, D có hỏi mua lại ma túy với số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) kíp Lào thì người đàn ông đồng ý và đưa cho D một gói giấy bên trong có 06 (sáu) viên ma túy loại hồng phiến. Sau khi mua được ma túy D đem cất giấu trong hộc gạt tàn thuốc ở trên mặt taplo phía trước bên phải ghế tài của xe. Khoảng 18 giờ ngày 13/01/2024, Cao Văn D điều khiển phương tiện trên nhập cảnh về Việt Nam qua cửa khẩu Quốc tế C1 thì bị lực lượng Bộ đội biên phòng của khẩu Quốc tế C2 phát hiện, bắt quả tang lập biên bản và thu giữ 06 viên ma túy cùng với phương tiện liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 110/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận:

Mẫu kí hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,607 gam (không phẩy sáu trăm linh bảy gam).

Vật chứng vụ án gồm:

(1) Sổ ma túy sau giám định, được niêm phong bằng một phong bì thư các mép dán kín, trên ghi nội dung: “110/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

(2). Một tờ giấy màu trắng, một mặt có in chữ nước ngoài.

(3). Một căn cước công dân số 042093016370 mang tên Cao Văn D.

(4). Một giấy thông hành số L0012595 mang tên Cao Văn D.

(5). Một giấy phép lái xe số 400170008479 mang tên Cao Văn D.

(6). Một điện thoại di động hiệu IPHONE màu đen, đã qua sử dụng không rõ tình trạng bên trong, mặt lưng sau bị vỡ, số IMEI 1: 353101101613809; số IMEI 2: 353101101672607.

(7). Một giấy phép liên vận Lào số 032848 đối với đầu kéo biển kiểm soát Lào: UN 0976.

(8). Một giấy phép liên vận Lào số 032847 đối với rơ moóc biển kiểm soát Lào: UN1073.

(9). Một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát Lào: UN 0976.

(10). Một giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc biển kiểm soát Lào: UN 1073.

(11). Một xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát Lào: UN 0976, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát Lào: UN1073, xe đã qua sử dụng.

Ngày 03/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 69/QĐ-ĐCHS-KTMT, trả các vật chứng từ mục (7 - 11) cho ông Nguyễn Bá C - Người đại diện theo ủy quyền của Công ty S.

Đối với các vật chứng từ mục (1 - 6) hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo quy định của pháp luật.

Về phần dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của Công ty S nhập khẩu Duy Nhất ông Nguyễn Bá C sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Cáo trạng số 22/CT-VKSMH ngày 16/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Cao Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Cao Văn D từ 12 tháng đến 18 tháng tù và xử lý vật chứng.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng, qua đó cho thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện M, Viện kiểm sát huyện M, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Vào khoảng 18 giờ ngày 13/01/2024, tại luồng nhập cảnh cửa khẩu Quốc tế C1 thuộc xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Bị cáo Cao Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 06 viên ma túy, có tổng khối lượng là 0,607 gam (không phải sáu trăm linh bảy gam), loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang lập biên bản và tịch thu tang vật phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo Cao Văn D đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Cao Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Đây là hành vi phạm tội có tính chất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe, giáo dục chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được lỗi lầm của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cho bị cáo cải tạo trở thành người có ích trong xã hội. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thấy được lỗi lầm của mình nên Hội đồng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của Pháp luật Nhà nước.

[6] Về phần dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của Công ty S nhập khẩu Duy Nhất ông Nguyễn Bá C sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy sau giám định, được niêm phong bằng một phong bì thư các mép dán kín, trên ghi nội dung: “110/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

Trả lại cho bị cáo Cao Văn D các vật chứng sau là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án: Một tờ giấy màu trắng, một mặt có in chữ nước ngoài; Một căn cước công dân số 042093016370 mang tên Cao Văn D; Một giấy thông hành số L0012595 mang tên Cao Văn D; Một giấy phép lái xe số 400170008479 mang tên Cao Văn D; Một điện thoại di động hiệu IPHONE màu đen, đã qua sử dụng không rõ tình trạng bên trong, mặt lưng sau bị vỡ, số IMEI 1: 353101101613809; số IMEI 2: 353101101672607.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

[8] Về án phí: Bị cáo Cao Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Cao Văn D 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 13/01/2024).

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy sau giám định, được niêm phong bằng một phong bì thư các mép dán kín, trên ghi nội dung: “110/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

Trả lại cho bị cáo Cao Văn D các vật chứng sau: Một tờ giấy màu trắng, một mặt có in chữ nước ngoài; Một căn cước công dân số 042093016370 mang tên Cao Văn D; Một giấy thông hành số L0012595 mang tên Cao Văn D; Một giấy phép lái xe số 400170008479 mang tên Cao Văn D; Một điện thoại di động hiệu IPHONE màu đen, đã qua sử dụng không rõ tình trạng bên trong, mặt lưng sau bị vỡ, số IMEI 1: 353101101613809; số IMEI 2: 353101101672607.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Cao Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

4. Quyền kháng cáo: Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/5/2024) người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản tại trụ sở UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Quốc Hoàn

